

BÁO CÁO

**Tình hình tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân xã Biển Hồ
từ sau Kỳ họp thứ Nhất, nhiệm kỳ 2026 - 2031 đến nay
và phương hướng, nhiệm vụ đến cuối năm 2026**

Thực hiện Kế hoạch số 29/KH-TTHĐND ngày 24/8/2026 của Thường trực HĐND tỉnh Gia Lai về tổ chức Hội nghị giao ban giữa Thường trực HĐND tỉnh với Thường trực HĐND các xã, phường lần thứ Nhất, nhiệm kỳ 2026 - 2031; Thường trực HĐND xã Biển Hồ báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động từ sau Kỳ họp thứ Nhất đến nay và phương hướng, nhiệm vụ đến cuối năm 2026 như sau:

A. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

I. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC HĐND XÃ

1. Cơ cấu tổ chức, nhân sự

- HĐND xã Biển Hồ khóa XIV, nhiệm kỳ 2026 - 2031 có 30 đại biểu được bầu đầu nhiệm kỳ; đến thời điểm báo cáo có 30 đại biểu, không giảm, không khuyết và chưa phát sinh biến động. HĐND xã đã thành lập 05 Tổ đại biểu, phân công Tổ trưởng, Tổ phó và đại biểu phụ trách địa bàn theo quy định.

- Thường trực HĐND xã có 04 thành viên, gồm Chủ tịch HĐND xã, Phó Chủ tịch HĐND xã, Trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách và Trưởng Ban Văn hóa - Xã hội. Chủ tịch HĐND xã đồng thời là Bí thư Đảng ủy xã, hoạt động kiêm nhiệm; Phó Chủ tịch HĐND xã hoạt động chuyên trách; hai Trưởng Ban hoạt động kiêm nhiệm.

- HĐND xã thành lập 02 Ban. Mỗi Ban có 01 Trưởng Ban, 02 Phó Trưởng Ban (01 Phó Trưởng Ban hoạt động chuyên trách, 01 Phó Trưởng Ban hoạt động kiêm nhiệm) và 03 Ủy viên. Như vậy, mỗi Ban có 06 thành viên, trong đó 01 người hoạt động chuyên trách. Các chức danh thuộc Thường trực HĐND, lãnh đạo hai Ban và các Tổ đại biểu đã được kiện toàn, phân công nhiệm vụ.

(Kèm theo Phụ lục số 01)

2. Công tác tổ chức, điều hành hoạt động

- Sau Kỳ họp thứ Nhất, Thường trực HĐND xã đã xây dựng, ban hành Quy chế làm việc của HĐND xã khóa XIV, nhiệm kỳ 2026 - 2031; Chương trình công tác toàn khóa số 04/CTr-TTHĐND ngày 28/4/2026; chương trình giám sát năm

2026 của HĐND, Thường trực HĐND và hai Ban HĐND xã; các kế hoạch tổ chức kỳ họp, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và các văn bản điều hành cần thiết. Việc phân công nhiệm vụ trong Thường trực HĐND, các Ban, các Tổ đại biểu cơ bản rõ người, rõ lĩnh vực và địa bàn phụ trách.

- Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Thường trực HĐND xã tổ chức 15 phiên họp, gồm 05 phiên định kỳ và 10 phiên bất thường.

- Thường trực HĐND xã duy trì quan hệ phối hợp với UBND xã, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, các cơ quan, đơn vị và 05 Tổ đại biểu. Quy chế phối hợp giữa Thường trực HĐND, UBND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã nhiệm kỳ 2026 - 2031 đã được ký kết. Việc điều hòa, phối hợp hoạt động của hai Ban được thực hiện thường xuyên, gắn với chương trình giám sát, thẩm tra và chuẩn bị kỳ họp.

3. Công tác tham mưu, phục vụ và điều kiện bảo đảm hoạt động

- Công tác tham mưu, phục vụ hoạt động của HĐND xã được quan tâm. Công chức được phân công tham mưu, phục vụ hoạt động HĐND đã chủ động tham mưu cho Thường trực HĐND, các Ban HĐND và phối hợp các cơ quan liên quan trong việc chuẩn bị tài liệu, chương trình, nội dung các phiên họp, kỳ họp và hoạt động giám sát.

- Hiện có 01 công chức được phân công trực tiếp tham mưu, phục vụ hoạt động HĐND, thuộc Văn phòng HĐND và UBND xã. Nhìn chung, đội ngũ tham mưu đã từng bước tiếp cận yêu cầu nhiệm vụ trong điều kiện tổ chức chính quyền địa phương theo mô hình mới; tuy nhiên khối lượng công việc lớn, nhiều nhiệm vụ phát sinh nên trong một số thời điểm việc tham mưu, tổng hợp còn gặp khó khăn.

- Kinh phí hoạt động được bố trí trong dự toán ngân sách năm 2026. Trụ sở, phòng họp, máy tính, máy in, hệ thống quản lý văn bản, thư điện tử công vụ và đường truyền cơ bản đáp ứng hoạt động thường xuyên. HĐND xã duy trì cập nhật số liệu trên Hệ thống 57, thực hiện báo cáo điện tử và đã hoàn thành 17/17 tiêu chí theo yêu cầu triển khai Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, máy tính, hệ thống mạng, đường truyền và các điều kiện phục vụ hoạt động HĐND cơ bản đáp ứng yêu cầu. Việc ứng dụng công nghệ thông tin, trao đổi văn bản điện tử và chuyển đổi số trong hoạt động HĐND được quan tâm thực hiện, góp phần giảm thời gian, chi phí trong công tác điều hành và phục vụ kỳ họp.

4. Đánh giá bước đầu về việc vận hành HĐND xã

- Sau Kỳ họp thứ Nhất, tổ chức và hoạt động của HĐND xã từng bước đi vào ổn định. Thường trực HĐND, các Ban HĐND, 05 Tổ đại biểu và đại biểu HĐND cơ bản xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm của mình.

- Quy trình tổ chức kỳ họp, xem xét báo cáo, thẩm tra, thảo luận và quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền từng bước được thực hiện nền nếp. Công tác phối hợp giữa HĐND với UBND và Ủy ban MTTQ Việt Nam xã ngày càng chặt chẽ.

- Bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình vận hành mô hình mới vẫn còn một số nội dung cần tiếp tục hoàn thiện. Một số đại biểu kiêm nhiệm nên thời gian dành cho hoạt động HĐND còn hạn chế; công tác tham mưu, phục vụ phải thực hiện đồng thời nhiều nhiệm vụ; một số quy trình, nội dung hoạt động trong giai đoạn đầu còn cần tiếp tục nghiên cứu, thống nhất cách thực hiện.

II. CÔNG TÁC TỔ CHỨC KỲ HỌP VÀ BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Từ sau Kỳ họp thứ Nhất đến nay, HĐND xã đã tổ chức 05 kỳ họp, gồm 01 kỳ họp thường lệ giữa năm và 04 kỳ họp chuyên đề, ban hành 23 nghị quyết. Qua rà soát danh mục nghị quyết trong các báo cáo, 23 nghị quyết.

2. Các kỳ họp cơ bản được chuẩn bị đúng trình tự: Thường trực HĐND xã phối hợp UBND xã, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã thống nhất nội dung, chương trình; phân công hai Ban thẩm tra; gửi tài liệu cho đại biểu nghiên cứu; tổ chức thảo luận, giải trình và biểu quyết. Hai Ban đã thẩm tra 23 dự thảo nghị quyết.

3. Các nghị quyết đã quyết định kịp thời những vấn đề về tổ chức bộ máy, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, dự toán và phân bổ ngân sách, đầu tư công, các chương trình mục tiêu quốc gia, quản lý bảo vệ rừng và các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền. Sau ban hành, UBND xã tổ chức triển khai đến các cơ quan, đơn vị, thôn, làng và Nhân dân.

4. Khó khăn chủ yếu trong công tác tổ chức kỳ họp là thời gian chuẩn bị một số nội dung còn gấp; khối lượng tài liệu nhiều; một số nội dung mới phát sinh cần vừa nghiên cứu quy định vừa tổ chức thực hiện. Năng lực nghiên cứu, thẩm tra và tham gia thảo luận của một số đại biểu cần tiếp tục được bồi dưỡng, nâng cao.

(Kèm theo Phụ lục số 02)

III. HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT

1. Hoạt động giám sát của HĐND xã

HĐND xã thực hiện giám sát thông qua việc xem xét các báo cáo tại kỳ họp, thảo luận, chất vấn và xem xét việc thực hiện các nghị quyết của HĐND. Trong quá trình hoạt động, HĐND quan tâm đến những vấn đề trực tiếp liên quan đến đời sống Nhân dân, việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, quản lý nhà nước ở địa phương và việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri. Qua giám sát, HĐND đã đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan khắc phục những tồn tại, hạn chế và thực hiện các kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành.

2. Hoạt động giám sát của Thường trực HĐND xã

- Thường trực HĐND xã duy trì giám sát thường xuyên việc tổ chức thực hiện các nghị quyết của HĐND; phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công và vốn sự nghiệp; thu ngân sách nhà nước; giải quyết đơn thư, kiến nghị, phản ánh của công dân; trả lời kiến nghị cử tri và thực hiện các kiến nghị sau giám sát.

- Thường trực HĐND xã đã hoàn thành giám sát 02 chuyên đề: về công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031 và công tác bảo đảm an ninh, trật tự, phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội theo Nghị quyết số 06/NQ-TTHĐND ngày 28/7/2026.

3. Hoạt động giám sát của các Ban HĐND xã

- Ban Kinh tế - Ngân sách đã hoàn thành giám sát công tác quản lý, sử dụng đất công trên địa bàn xã. Trên cơ sở kết quả giám sát, Thường trực HĐND xã ban hành Công văn số 13/HĐND-KTNS ngày 11/8/2026 đề nghị UBND xã thực hiện các kiến nghị sau giám sát và tiếp tục theo dõi kết quả thực hiện.

- Ban Văn hóa - Xã hội đã thực hiện giám sát việc hướng dẫn lập hồ sơ trợ cấp đối với người cao tuổi năm 2026.

- Hai Ban đồng thời thường xuyên giám sát văn bản thuộc lĩnh vực phụ trách; rà soát thẩm quyền, trình tự, thủ tục và tính phù hợp của văn bản do UBND xã ban hành. Qua giám sát, các văn bản cơ bản đúng trình tự, thủ tục và phù hợp tình hình địa phương.

4. Hoạt động giám sát của Tổ đại biểu

- Các Tổ đại biểu HĐND thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của HĐND và Thường trực HĐND. Đại biểu thông qua hoạt động tại địa bàn dân cư để nắm tình hình, tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân; phản ánh những vấn đề phát sinh đến Thường trực HĐND và cơ quan có thẩm quyền.

- Tổ đại biểu từng bước phát huy vai trò trong việc tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nghị quyết của HĐND.

5. Hoạt động giám sát của đại biểu HĐND xã

- Đại biểu HĐND xã cơ bản thực hiện tốt trách nhiệm của người đại biểu dân cử; tham dự các kỳ họp, phiên họp, hoạt động giám sát, tiếp xúc cử tri và tiếp công dân theo quy định.

- Thông qua hoạt động thực tiễn, đại biểu HĐND phản ánh những ý kiến, kiến nghị chính đáng của cử tri; tham gia thảo luận, chất vấn và đề xuất các giải pháp đối với những vấn đề thuộc thẩm quyền

(Kèm theo Phụ lục số 03)

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC

1. Tiếp xúc cử tri, theo dõi giải quyết kiến nghị

- HĐND xã phối hợp tổ chức tiếp xúc cử tri trước kỳ họp thường lệ giữa năm 2026 của HĐND tỉnh, tổng hợp 03 ý kiến thuộc thẩm quyền cấp tỉnh. Trước kỳ họp thường lệ giữa năm 2026 của HĐND xã, 05 Tổ đại biểu tổ chức tiếp xúc cử tri, ghi nhận 63 ý kiến, gồm 03 ý kiến thuộc thẩm quyền tỉnh và 60 ý kiến thuộc thẩm quyền xã; 29 ý kiến được trả lời, 31 ý kiến cấp xã tiếp tục được tiếp thu, giải quyết.

- Phối hợp tổ chức 06 hội nghị tiếp xúc cử tri sau kỳ họp thường lệ giữa năm của HĐND xã và HĐND tỉnh, có 362 cử tri tham dự, ghi nhận 78 ý kiến. UBND xã và các cơ quan chuyên môn đã trả lời 58 ý kiến; còn 20 ý kiến tiếp tục xử lý, gồm 03 ý kiến thuộc thẩm quyền tỉnh và 17 ý kiến thuộc thẩm quyền xã.

2. Tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn

Từ sau kỳ họp Thứ Nhất HĐND xã khóa XIV nhiệm kỳ 2026, Thường trực HĐND và đại biểu HĐND xã tổ chức 05 kỳ tiếp công dân định kỳ, tiếp nhận 04 phản ánh liên quan đến quy hoạch chung, thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai và quản lý Nghĩa trang Nghĩa Hưng; đã chuyển UBND xã giải quyết theo thẩm quyền.

3. Hoạt động thường xuyên, phối hợp và bồi dưỡng đại biểu

- Thường trực HĐND xã duy trì báo cáo tuần; báo cáo nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp; tham dự các cuộc họp của Đảng ủy, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và phối hợp xử lý công việc phát sinh. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, HĐND và Thường trực HĐND xã đã ban hành 243 văn bản.

- Thường trực HĐND và đại biểu HĐND xã tham dự hội nghị bồi dưỡng kỹ năng hoạt động do HĐND tỉnh tổ chức ngày 19/5/2026. Đại biểu từng bước nâng cao trách nhiệm, tham gia thảo luận, biểu quyết các vấn đề quan trọng và phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện nghị quyết của HĐND xã.

(Kèm theo Phụ lục số 04)

B. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả nổi bật

- Bộ máy HĐND xã được kiện toàn sớm, đủ 30/30 đại biểu, 04 thành viên Thường trực, 02 Ban và 05 Tổ đại biểu; không có chức danh khuyết. Hoạt động điều hành cơ bản đi vào ổn định.

- Tổ chức 05 kỳ họp, ban hành 23 nghị quyết, giải quyết kịp thời các vấn đề về tổ chức bộ máy, kinh tế - xã hội, ngân sách, đầu tư công và chương trình mục tiêu quốc gia.

- Hoạt động giám sát, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và theo dõi giải quyết kiến nghị của cử tri được quan tâm, góp phần phát huy vai trò của HĐND là cơ quan đại diện cho ý chí, nguyện vọng của Nhân dân ở địa phương.

- Ứng dụng công nghệ thông tin được chú trọng; hoàn thành 17/17 tiêu chí theo yêu cầu của Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW và duy trì báo cáo trên hệ thống.

2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

- Công tác phối hợp giữa HĐND, UBND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã có thời điểm chưa nhịp nhàng; hồ sơ, tài liệu phục vụ kỳ họp còn gửi chậm; tổng hợp kiến nghị cử tri sau tiếp xúc chưa kịp thời.

- Việc trả lời, giải quyết một số ý kiến, kiến nghị của cử tri và phản ánh của công dân chưa dứt điểm; công tác theo dõi, đôn đốc sau giám sát cần cụ thể hơn về thời hạn và trách nhiệm thực hiện.

- Chất lượng hoạt động của một số đại biểu chưa đồng đều; việc tham gia kỳ họp, tiếp xúc cử tri và nghiên cứu tài liệu có lúc chưa đầy đủ.

- Bố trí 01 Công chức tham mưu, phục vụ cho hoạt động của HĐND, khối lượng công việc nhiều; chưa có phần mềm chuyên dùng đồng bộ cho quản lý kỳ họp, nghị quyết, kiến nghị cử tri và theo dõi sau giám sát.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị và đường truyền phục vụ hội nghị trực tuyến cơ bản đáp ứng nhưng chưa thật sự đồng bộ, cần tiếp tục được đầu tư, nâng cấp.

3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc

- Nguyên nhân khách quan là mô hình tổ chức chính quyền địa phương sau sắp xếp có khối lượng công việc lớn, địa bàn rộng, nhiều nhiệm vụ mới; một số quy trình, biểu mẫu và cách phân loại văn bản cần tiếp tục được hướng dẫn thống nhất. Hạ tầng và phần mềm phục vụ hoạt động HĐND cấp xã chưa đồng bộ.

- Nguyên nhân chủ quan là việc chấp hành thời hạn gửi hồ sơ của một số cơ quan chưa nghiêm; phối hợp giữa các cơ quan có lúc chưa chủ động; công tác đôn đốc, kiểm tra tiến độ giải quyết kiến nghị chưa thường xuyên; kỹ năng hoạt động của một số đại biểu và năng lực tham mưu còn hạn chế.

C. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Thường trực HĐND tỉnh

- Tăng cường tổ chức các hội nghị giao ban, tập huấn, trao đổi kinh nghiệm hoạt động HĐND để đại biểu HĐND cấp xã có điều kiện học tập, trao đổi kinh nghiệm và nâng cao kỹ năng thực hiện nhiệm vụ.

- Tổ chức tập huấn cho Thường trực HĐND, lãnh đạo các Ban, đại biểu và công chức tham mưu về kỹ năng thẩm tra, giám sát ngân sách - đầu tư công, xây dựng nghị quyết và ứng dụng công nghệ số.

2. Đối với các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh

- Đề nghị Sở Nội vụ, Sở Tài chính và các cơ quan liên quan hướng dẫn về vị trí việc làm, nhân lực tham mưu, chế độ, kinh phí và điều kiện bảo đảm hoạt động HĐND cấp xã.

- Đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp hướng dẫn phần mềm theo dõi nghị quyết, kiến nghị cử tri, kiến nghị sau giám sát.

3. Nội dung kiến nghị cơ quan Trung ương

- Đề nghị tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy định và hướng dẫn thi hành liên quan đến tổ chức, nhân sự chuyên trách, bộ máy tham mưu, kinh phí và điều kiện hoạt động của HĐND cấp xã trong mô hình chính quyền địa phương hai cấp, bảo đảm rõ thẩm quyền, thống nhất quy trình và phù hợp thực tiễn.

- Quan tâm hoàn thiện các quy định về chế độ, chính sách, điều kiện bảo đảm hoạt động của đại biểu HĐND, nhất là đối với đại biểu hoạt động kiêm nhiệm.

D. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TỪ NAY ĐẾN CUỐI NĂM 2026

1. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND và đại biểu HĐND xã theo hướng thiết thực, hiệu quả. Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị kỳ họp, chất lượng thẩm tra, ban hành nghị quyết; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động HĐND. Đẩy mạnh công tác giám sát, khảo sát, tập trung vào những vấn đề trọng tâm, bức xúc được cử tri và Nhân dân quan tâm.

2. Nâng cao năng lực, kỹ năng hoạt động cho đại biểu HĐND xã; phát huy tinh thần trách nhiệm, tính chủ động của đại biểu trong việc tiếp xúc, phản ánh và giải quyết kiến nghị của cử tri.

3. Tổ chức tốt các kỳ họp HĐND xã theo quy định; bảo đảm nội dung, chất lượng, hiệu quả của các Nghị quyết được ban hành. Tăng cường hoạt động giám sát chuyên đề, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của HĐND xã liên quan đến công tác quản lý đất đai, đầu tư công, thu – chi ngân sách, cải cách hành chính, giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của cử tri.

4. Thường xuyên duy trì mối quan hệ phối hợp chặt chẽ giữa HĐND với cấp ủy Đảng, UBND, UBMTTQVN xã và các cơ quan, đơn vị liên quan trong triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng – an ninh tại địa phương.

5. Đẩy mạnh công tác tiếp xúc cử tri, tiếp công dân; nâng cao chất lượng tổng hợp, theo dõi, đôn đốc việc giải quyết kiến nghị của cử tri. Quan tâm công tác thông tin, tuyên truyền về hoạt động của HĐND xã; công khai, minh bạch các hoạt động, quyết định để Nhân dân biết, giám sát và đồng thuận.

6. Hoàn thành các chuyên đề giám sát theo chương trình năm 2026: giám sát việc lập danh sách tham gia BHYT; Công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2026; giải ngân vốn chương trình mục tiêu quốc gia; chăm sóc sức khỏe

ban đầu, phòng chống dịch bệnh và công tác dân số; thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

7. Duy trì báo cáo thường xuyên; chuẩn bị đầy đủ phòng họp, đường truyền, âm thanh, màn hình và thiết bị phục vụ Hội nghị giao ban trực tuyến với Thường trực HĐND tỉnh.

Trên đây là Báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động của HĐND xã Biển Hồ từ sau Kỳ họp thứ Nhất, nhiệm kỳ 2026 - 2031 đến nay và phương hướng, nhiệm vụ đến cuối năm 2026./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- UBND xã;
- Ban Thường trực UBMTTQVN xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Lưu: VT, HĐND.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Quốc Vinh

PHỤ LỤC SỐ 01
TÌNH HÌNH TỔ CHỨC HĐND XÃ BIÊN HỒ

(Kèm theo Báo cáo số 126/BC-HĐND ngày 27/8/2026 của Thường trực HĐND xã Biên Hồ)

TT	Nội dung thống kê	Số lượng/Tình trạng	Ghi chú
1	Tổng số đại biểu HĐND được bầu đầu nhiệm kỳ	30	
2	Tổng số đại biểu HĐND hiện có	30	
3	Số đại biểu giảm, khuyết hoặc có biến động từ đầu nhiệm kỳ	0	Không phát sinh
4	Thường trực HĐND: tổng số thành viên; trong đó số hoạt động chuyên trách	04; chuyên trách: 01	01 Phó Chủ tịch chuyên trách
5	Ban Kinh tế - Ngân sách: Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban, Ủy viên; trong đó số hoạt động chuyên trách	01; 02; 03; chuyên trách: 01	Tổng 06 thành viên
6	Ban Văn hóa - Xã hội: Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban, Ủy viên; trong đó số hoạt động chuyên trách	01; 02; 03; chuyên trách: 01	Tổng 06 thành viên
7	Số Tổ đại biểu HĐND đã thành lập	05	
8	Số Tổ trưởng, Tổ phó Tổ đại biểu đã được phân công	05 Tổ trưởng; 05 Tổ phó	Đã phân công đủ
9	Số chức danh thuộc HĐND còn khuyết hoặc chưa kiện toàn	0	Không
10	Quy chế làm việc của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND	Nghị quyết số 08/NQ-HĐND, ngày 20/4/2026	Theo hồ sơ nhiệm kỳ 2026 - 2031
11	Chương trình công tác; chương trình giám sát; kế hoạch kỳ họp và văn bản điều hành chủ yếu	Có Chương trình số 04/CTr-TTHĐND ngày 28/4/2026 và các chương trình, kế hoạch liên quan	
12	Công chức được phân công trực tiếp tham mưu, phục vụ hoạt động HĐND	01	Văn phòng HĐND và UBND xã
13	Cơ sở vật chất, thiết bị, đường truyền và ứng dụng CNTT	Cơ bản đáp ứng	Cần tiếp tục nâng cấp thiết bị, đường truyền và phần mềm chuyên dùng

PHỤ LỤC SỐ 02
KẾT QUẢ TỔ CHỨC KỲ HỌP VÀ BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT
(Kèm theo Báo cáo số 126/BC-HĐND ngày 27/8/2026 của Thường trực HĐND xã Biển Hồ)

TT	Đơn vị	Kỳ họp thường lệ	Kỳ họp chuyên đề	Nghị quyết QPPL	Nghị quyết hành chính
1	HĐND xã Biển Hồ	01	04	0	23

Ghi chú: Số liệu tính từ Kỳ họp thứ Nhất đến ngày 27/8/2026. Nghị quyết hành chính được hiểu là nghị quyết không phải văn bản quy phạm pháp luật.

PHỤ LỤC SỐ 03
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT, KHẢO SÁT
(Kèm theo Báo cáo số 126/BC-HĐND ngày 27/8/2026 của Thường trực HĐND xã Biên Hồ)

TT	Đơn vị	Giám sát của HĐND	Giám sát của Thường trực HĐND	Giám sát của các Ban HĐND	Khảo sát	Phiên giải trình	Nội dung khác
1	HĐND xã Biên Hồ	0	02	02	0	0	Giám sát thường xuyên; theo dõi giải quyết kiến nghị cử tri, đơn thư và kiến nghị sau giám sát

PHỤ LỤC SỐ 04
TỔNG HỢP KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ KIẾN NGHỊ VỀ TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG CỦA HĐND XÃ
(Kèm theo Báo cáo số 126/BC-HĐND ngày 27/8/2026 của Thường trực HĐND xã Biển Hồ)

TT	Nhóm nội dung	Khó khăn, vướng mắc cụ thể	Nguyên nhân	Kiến nghị, đề xuất
1	Tổ chức, nhân sự và kiện toàn chức danh	Bố trí 01 Công chức tham mưu; khối lượng công việc lớn.	Mô hình mới sau sắp xếp; biên chế hạn chế.	Hướng dẫn vị trí việc làm, bố trí nhân lực tham mưu phù hợp.
2	Quy chế, phân công và quan hệ phối hợp	Có thời điểm phối hợp chuẩn bị kỳ họp, tổng hợp kiến nghị cử tri chưa kịp thời.	Chưa chấp hành nghiêm thời hạn và quy trình phối hợp.	Hướng dẫn, chuẩn hóa quy trình và biểu mẫu phối hợp; tăng kiểm tra tiến độ.
3	Tổ chức kỳ họp, thẩm tra và ban hành nghị quyết	Một số hồ sơ gửi chậm	Cơ quan trình chưa chủ động; sau sắp xếp các nguồn vốn Tỉnh phân bổ còn điều chỉnh nên ảnh hưởng đến việc cơ quan tham mưu trình chưa kịp thời	
4	Giám sát, khảo sát, chất vấn, giải trình và theo dõi kiến nghị	Theo dõi thực hiện kiến nghị có lúc chưa cụ thể về tiến độ; chưa tổ chức phiên giải trình riêng.	Nhân lực, thời gian hạn chế; phối hợp cung cấp thông tin chưa kịp thời.	Tập huấn kỹ năng; có mẫu theo dõi điện tử, mốc thời hạn và trách nhiệm thực hiện.
5	Hoạt động của Tổ đại biểu, đại biểu; tiếp xúc cử tri, tiếp công dân	Chất lượng một số đại biểu chưa đồng đều; tỷ lệ tham gia một số hội nghị còn hạn chế.	Kỹ năng, điều kiện công tác và trách nhiệm tham gia chưa đồng đều.	Tổ chức bồi dưỡng; hướng dẫn phương thức tiếp xúc cử tri và giám sát tại địa bàn.
6	Tham mưu, kinh phí, cơ sở vật chất và chuyển đổi số	Thiết bị, đường truyền và phần mềm chuyên dùng chưa đồng bộ.	Nguồn lực đầu tư hạn chế; chưa có nền tảng dùng chung đầy đủ.	Hỗ trợ nâng cấp thiết bị, đường truyền; triển khai phần mềm quản lý kỳ họp, nghị quyết và kiến nghị.
7	Nội dung khác	Một số kiến nghị cử tri, phản ánh của công dân chưa được giải quyết dứt điểm.	Nhiều nội dung liên quan nguồn lực, đất đai, đầu tư và phối hợp nhiều cơ quan.	Tăng trách nhiệm trả lời, quy định thời hạn và báo cáo kết quả xử lý.